

HỘI ÁI HỮU BIÊN HOÀ

Website: <https://www.bienhoatx.com>

Email liên lạc: datlam1951@yahoo.com

Hội Ái Hữu Biên Hoà hân hạnh giới thiệu đến quý vị bài: **Tản Mạn Biên Hoà-Một Con Đường Đá Đỏ Của Ngày Xưa** của đồng hương **Trần Văn Linh**. Hội chân thành cảm tạ tác giả. Kính mời.

Trân trọng.



Nhà tôi ở làng Bình Long bên tả ngạn sông Đồng Nai, nhưng hồi còn nhỏ tôi thường ngày qua sông để đi học; trước tiên ở trường làng Mỹ Lộc và sau đó nhập bọn với mấy đứa lớn tuổi hơn để đi học trường quận Tân Uyên. Trường Mỹ Lộc và trường quận Tân

Uyên cách nhau lối 4 cây số và nằm trên con đường đá đỏ xinh đẹp chạy dọc ven sông Đồng Nai từ Tân Uyên lên sông Bé.

Sau khi qua lại nhiều năm, ít lắm cũng 6 năm, cho mấy tên học đến lớp Nhứt, nên bọn học trò chúng tôi đã thuộc lòng cảnh vật hai bên đường gồm: 4 cây cầu gỗ, một cái miếu thần, một ngôi chùa, trên đồi cao một ngã ba buồn thiu với nhiều nhà cửa, ruộng lúa, ruộng mía.....và vô số những chi tiết nhỏ nhưng gợi nhiều kỷ niệm.

Con đường đá đỏ làm bằng đá ong một vật liệu địa phương rất thông dụng, mặt đường bằng phẳng có hai lối mòn song song do bánh xe qua lại vạch ra. Lề đường bụi đỏ, mỗi sáng tinh sương in rõ những vết chân quen thuộc của đám học trò đi qua, những vết chân thô kịch của mấy đứa con trai song song với những vết chân nho nhỏ, thon thon của mấy cô bạn gái. Rồi một ngày nào đó, những vết chân nho nhỏ thon thon ấy sẽ xâm chiếm tâm hồn của những đứa con trai khờ dại, đem đến những tình cảm mới lạ không tên, không tuổi, và vì còn hổ thẹn không dám nói ra.

Con đường đá đỏ, tuy xinh đẹp nhưng rất mong manh, chỉ sau vài đám mưa lớn thì cỏ dại sẽ bò ra mấy tác xâm chiếm mặt đường và nước mưa sẽ bắt đầu soi lở mặt đường thành mương, thành rãnh, vì vậy cần tu bổ và sửa chữa liên tục. Hình ảnh của anh phụ lục lộ làm đường là một hình ảnh gắn liền với con đường đá đỏ.

Các anh này, áo bà ba đen, quần cụt đen, đầu đội một cái nón lá lớn sùm sụp che mặt mũi, cỡi một chiếc xe đạp có gói cơm cột sau yên xe và các dụng cụ: xuống, cuốc, vá, buộc dọc theo sườn xe. Không biết trong khế ước lao động ký với Sở Trường Tiền có điều khoản “*cấm khẫu*” hay không mà các anh lục lộ không nói

chuyện với ai hết, chỉ làm lì cúi đầu làm việc. Có mấy đứa học trò rần mắt muốn khai khẩu các anh ấy, nên khi đi ngang qua già bộ cất tiếng chào hỏi lễ phép nhưng các anh ấy có lẽ đoán biết mưu mô của đám tiểu quỉ nên chỉ ừ hử cho qua loa.

Công việc của các anh lục lộ là xén cỏ ra đến mức cũ của lề đường, rồi ngồi xuống nhổ những cọng cỏ mọc tràn lan, xong dùng cái vá xúc đất đỏ chảy ra ngoài và vục trả đất lại cho mặt đường bằng một cử động liên tục của cánh tay khéo léo và chính xác, làm bọn học trò xem thích thú quá. Mỗi ngày, anh lục lộ làm được lối 300 thước đường và rồi dần biến dạng vào nẻo xa, để vài tháng sau sẽ thành linh hiện về để làm cái công việc dã tràng nhưng rất cần thiết.

Giữa hai trường Mỹ Lộc và Tân Uyên có bốn cây cầu gỗ: cầu Chùa, cầu Xéo, cầu Gõ và cầu Ông Hựu. Mỗi cầu có cá tánh riêng biệt và gắn bó vào nhiều kỷ niệm vui buồn của đám học trò. Đám học trò đi trên con đường đá đỏ là con của nông dân nghèo, đi học đầu trần, tóc bị nắng tấp, mình mặc bộ đồ bà ba đen như cha anh, đi chân không. Khi nắng ráo, bụi đỏ ở lề đường rất êm, nhưng khi mưa dầm hai bàn chân phải đi trên bùn lầy; vì vậy, khi đến một cây cầu bước lên những tấm ván cầu sạch sẽ và khô ráo, hai bàn chân nghe nhẹ nhõm và khoan khoái làm sao!

Cầu nào, sau những năm tháng gió mưa, cũng có nhiều tấm ván gập ghềnh. Có mấy tên tinh nghịch nhảy qua lại trên mấy tấm ván lỏng đĩnh gây tiếng động làm trò cười cho đám bạn. Nhưng đám học trò thích thú nhất là khi có một chiếc xe hơi bất chợt hiện ra và chạy qua cầu hết tốc lực, ván cây trôi lên những tiếng nhíp rộn rã, vang rền và đem lại yếu tố âm thanh vào một cảnh vật màu xanh chìm trong êm lặng.

Ở kế bên trường Mỹ Lộc, về phía Tân Uyên, có một lò gạch hoang phế, vẻ cũ kỹ lâu đời chỉ còn lại mấy bức tường, mấy đám mía đang xâm lấn vào cái sân của lò gạch. Cái bên đò của lò gạch bị nước sông Đồng Nai xoi lở gần đến mặt đất; vào giờ nghỉ xả hơi, bọn học trò thường rủ nhau qua chơi trò cút bắt, giữa mấy bức tường cũ.

Không biết cái lò gạch này có liên hệ chi với cái nghĩa địa lớn nằm ở phía bên kia đường hay không? Dân địa phương gọi nghĩa địa này là “*Mã Chệc*”, chữ Chệc đồng nghĩa với các danh từ: Tàu, Hoa Kiều, Cắc Chú, Khách Trú...; cái mã xây hình trâu nằm, rất khác với mã của dân địa phương, được xây vuông vức bằng đá ong. Có phải đây là lò gạch do người Tàu từ Cù Lao Phố lên xây dựng vì đất sét ở ngoài ruộng rất thuận lợi cho việc làm gạch? Dầu sao, khi đi ngang qua đám mộ bị cỏ cây xâm chiếm, người ta không thể không động lòng thương xót những người tha hương cầu thực, khi cuối đời phải bỏ xác bên đường, nơi xa lạ.

Dưới trường Mỹ Lộc, lối một cây số, là xóm Tân Hoà, một xóm khá lớn tập trung nhà cửa của những người khá giả trong làng. Dân làng Tân Hoà có huê lợi về lâm sản nên họ cất được, ở cuối xóm, một cái miếu thần đẹp và khá lớn day mặt ra đường và sông Đồng Nai, một cái hồ sen lớn nằm ở giữa miếu và con đường. Bọn học trò đi học trường Tân Uyên có mấy lần được chứng kiến những hiện tượng thiên nhiên gọi là “*cá lên*” và “*cá xuống*”.

Đầu mùa mưa, vào những chiều mưa gió lớn, bọn cá lóc, cá trê, cá rô từ sông Đồng Nai bò lênh nhênh lên bờ, băng đường và lăn xuống cái ao trước miếu để sanh con đẻ cháu, đó là “*cá lên*”; đến cuối mùa mưa cũng vào lúc mưa chiều, cá ở trong hồ dẫn nhau băng qua đường để trở về sông, đó là “*cá xuống*”. Bản năng thiên

nhiên đã đưa đẩy những sanh linh đi mãi mãi trên con đường vòng “*sanh tử luân hồi*”. Cuối năm 1945, khi quân đội Pháp tái chiếm Tân Uyên, Quân Uỷ Việt Minh dời về miếu Tân Hoà, và tại đây đã xảy ra nhiều vụ xử và hành quyết “Việt Gian” rất rùng rợn.

Phía dưới miếu Tân Hoà, chừng vài trăm thước, là cái chùa Ông Mỏ nằm trên một cái đồi cao. Giữa miếu và chùa là một con rạch khá lớn tên là rạch Chùa đổ ra sông Đồng Nai nối liền hai bờ rạch Chùa là cầu Chùa, mặt cầu cao hơn mặt nước khá nhiều.

Chùa Ông Mỏ cất trên một cái đồi nằm sát khúc quanh 90 độ của con sông Đồng Nai. Đứng trên chùa, tầm mắt bao quát cả hai nhánh của khúc quanh, nhìn xa xa về phía Tây là ngã ba sông với đám rừng cây dầu của làng Bình Hưng bên cù lao đứng làm bình phong. Vị sư trụ trì chùa Ông Mỏ có vợ và 3 đứa con gái, nghe nói vị sư này thuộc về phái Lục Hoà Tăng là phái cho phép các thầy lập gia đình.

Ba cô gái mỗi ngày có nhiệm vụ xuống sông Đồng Nai để gánh nước lên chùa, một công việc có lẽ rất cực nhọc, vì từ mặt đường lên sân chùa có ít nhất 30 hay 40 nấc thang, và từ mặt đường xuống mé nước cũng khá xa. Cô gái lớn cỡ 16 hay 17 tuổi, hai cô nhỏ cỡ lứa tuổi bọn học trò. Hai cái thùng để gánh nước của cô gái lớn là thứ thiệt, thùng của hai cô gái nhỏ là thứ đồ chơi gánh chẳng được bao nhiêu nước. Ba cô gái này rất tinh nghịch hay tổ chức trêu ghẹo học trò qua cái mưu mô cổ điển lặp lại nhiều lần là gánh nước lên lễ đường rồi ngồi chờ. Khi bọn học trò đến nơi thì ba cô giả bộ cái gánh quá nặng nên lão đảo xông vào đám học trò, bọn này bỏ chạy tứ tán, và cũng giả bộ vừa chạy vừa la làng cầu cứu....qua một hồi quay lại còn thấy mấy cô đứng khom lưng cười ngoặt ngoẹo.

Vào lới 1993 hay 1994, tôi đã có liên lạc được một người quen ở Tân Uyên để hỏi tin tức ở quê nhà. Một hôm, tôi hỏi về số phận của ba cô gái ở chùa Ông Mỏ, ông bạn trả lời không biết 3 cô gái đó, nhưng về hỏi lại mẹ thì bà cụ cho biết khi lớn lên thì đều có chồng con, nhưng nay cả ba đã qua đời. Nghe qua, thấy mất một cái gì rất thân.

Dưới chùa Ông Mỏ, chừng vài trăm thước, có một cái cầu gọi là cầu Xéo, và vài cái xóm nhà tranh lụp xụp ở gần cầu gọi là xóm Đền. Một hôm, bọn học trò về gần tới xóm Đền nghe văng vẳng tiếng đàn bà chửi rửa người ăn trộm gà. Đến gần thì thấy một người đàn bà trung niên, đứng trên đầu một cái thang để tựa vào một thân cây lớn ở lề đường, một vị trí khá lắc lư nguy hiểm, cất tiếng chửi rửa. Bà gọi những người khuất mặt, khuất mày, những cô, những cậu ở cây cao bóng mát về bẻ cổ, vạ họng những kẻ ăn trộm gà của bà. Bà này, có lẽ thuộc về đám đàn bà ở nhà quê dốt đặc, khi có hứng thú có thể thốt ra những câu nói suông sè, có vần, có điệu như khi hò đối đáp trong mấy đám cấy lúa....hoặc khi chửi bới. Bọn học trò bị thu hút dừng lại, nhìn thấy bà đứng trên cầu thang chửi rửa dùng những danh từ ác độc, làm cho có nhiều đứa học trò nghe lạnh xương sống và dựng tóc gáy.

Sau mấy lần gặp bà ấy leo thang chửi rửa dưới cảnh chiều tà, có một thằng trong bọn học trò đưa ra một giả thuyết ngộ nghĩnh: *“Chắc ở xóm Đền có người khoái nghe bà chửi rửa nên cố tình trộm gà của bà để bà tái diễn tuồng”*.

Dưới cầu Xéo chừng một cây số, con đường đá đỏ băng qua một cầu nhỏ gọi là cầu Gõ, vì ở đầu cầu Tân Uyên, có một cây Gõ, không có nhà cửa ở gần cầu. Nhìn về phía bờ sông có một cái nhà tô ngói đỏ xinh đẹp nằm giữa vườn bưởi xanh tươi, đó là nhà của

ông Sáu Dền, một thương gia giàu có được những người tung bốc gọi là “*Thầy Sáu Dền*”. Kế bên nhà của Thầy Sáu Dền và ở sát mé sông có một lò gạch nhỏ chuyên làm gạch thẻ để xây tường. Bữa nào đi sớm, có thì giờ, bọn học trò thường dừng lại để xem các tay thợ khéo làm ra những viên gạch thẻ tốt đẹp và đem ra sân sắp hàng phơi nắng. Hằng tuần, những viên gạch khô sẽ được đưa vào cái lò phun khói nung thành những viên gạch thẻ rắn chắc dùng để xây cất những ngôi nhà tường vôi ngói đỏ cho những người giàu có trong vùng.

Những người đi về phía Tân Uyên, thường nghe nói ngã ba Mười Muộng và dùng ngã ba này như cái mốc (trụ điểm) để từ đó xác định một địa điểm sắp đi đến, làm người ta lầm tưởng ngã ba này là một nơi quan trọng. Sự thật, lần đầu tiên đến đó, người ta phải thất vọng vì ngã ba này là một nơi đơn côi gió bụi, không có cây cối và chỉ có một cái quán nhỏ, mái lợp tranh buồn thiu trang trí với vài cái bàn tròn và một số ghế gập ghềnh thường thường vắng khách. Chính cái quán nghèo nàn này đã vô tình làm cho cái tên Mười Muộng trở thành một địa danh quen thuộc được nhiều người nhắc đến, một danh dự từ trên trời rơi xuống, không tốn một chút công lao hay tiền bạc mà cũng được.

Đứng từ ngã ba Mười Muộng, người ta thấy rõ chiếc cầu sắt bắt ngang qua suối Ông Hựu, một cây cầu khá dài nằm dưới bóng mát của mấy cây cổ thụ. Bọn học trò, sớm chiều, thường dừng bước trên cầu để nhìn xuống dòng nước tìm xem đám cá lòng tong thân hữu đang tranh nhau đớp mồi.

Người ta có thể tự hỏi tại sao chiếc cầu hiền lành đầy bóng mát này phải chứng kiến bước đường cùng của của một con đường đá đỏ và một cái suối thân mến! Con đường đá đỏ của bọn học trò,

khi đến đầu cầu là chấm dứt, vì phía bên kia, nhân danh sự tiến bộ người ta đã làm xong con đường đá xanh đi về chợ. Và con suối Ông Hựu, đến từ rừng xa, sau khi chảy qua dưới cầu, sẽ chìm mất tâm dạng trong dòng nước trôi mau của dòng sông Đồng Nai.

Bọn học trò đến từ Mỹ Lộc trên con đường đá đỏ đã nhập bọn với học trò các trường làng khác để vào học: lớp Nhì Một Năm của Thầy Đình, lớp Nhì Hai Năm của Thầy Trạng và lớp Nhứt của Thầy Ngoạn, Hiệu Trưởng; đứa nào cũng tràn đầy hy vọng về tương lai.

Nhưng cuối năm học lớp Nhứt, ngoại trừ trường hợp những đứa may mắn thi đậu vào trường Petrus Trương Vĩnh Ký, còn lại bao nhiêu đều đi đến bước đường cùng, dù thi đậu bằng Sơ Học, phải trở về làng tiếp tục đời sống nông dân như cha, anh, vì chánh phủ Pháp áp dụng chánh sách ngu dân không mở mang thêm trường trung học.

Những tên may mắn vào được trường Petrus Trương Vĩnh Ký và sau đó vào các phân khoa đại học sẽ đạt được những địa vị khá quan trọng trong xã hội; tuy vậy, khi nhớ lại con đường đá đỏ ngày xưa và các bạn cũ, mấy tên học trò thành đạt thường nghe tâm tư xao xuyến, nhiều cảm nghĩ ăn năn tội lỗi băng quơ lẫn lộn với nhiều thương nhớ.

Trần Văn Linh